



CẬP NHẬT
19/07/2024

***Một số điểm mới của Luật Giao
dịch điện tử 2023***

Đọc tiếp —→

Một số điểm mới của Luật Giao dịch điện tử 2023

Từ ngày 01/07/2024, Luật Giao dịch điện tử 2023 chính thức có hiệu lực với một số điểm mới đáng lưu ý như sau:

Mở rộng phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Trước đây, Luật Giao dịch điện tử 2005 quy định phạm vi điều chỉnh không áp dụng trong trường hợp “*cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và các bất động sản khác, văn bản về thừa kế, giấy đăng ký kết hôn, quyết định ly hôn, giấy khai sinh, giấy khai tử, hồi phiếu và các giấy tờ có giá khác*”. Về đối tượng áp dụng, Luật Giao dịch điện tử 2005 cũng chỉ áp dụng đối với “*cơ quan, tổ chức, cá nhân lựa chọn giao dịch bằng phương tiện điện tử*”.

Các quy định nêu trên hiện không còn phù hợp với thực tế việc triển khai các dịch vụ, giao dịch trực tuyến, điện tử trong thời đại 4.0. Do đó, Luật Giao dịch điện tử 2023 đã mở rộng phạm vi điều chỉnh đối với giao dịch bằng phương thức điện tử, bao gồm cả trường hợp “*luật khác quy định hoặc không quy định giao dịch được thực hiện bằng phương thức điện tử*”, và chỉ loại trừ đối với trường hợp “*luật khác quy định không được thực hiện giao dịch bằng phương thức điện tử thì thực hiện theo quy định của luật đó*”. Đối tượng áp dụng cũng được Luật Giao dịch điện tử 2023 mở rộng áp dụng đối với “*cơ quan, tổ chức, cá nhân trực tiếp tham gia giao*

dịch điện tử hoặc có liên quan đến giao dịch điện tử”.

Bổ sung quy định về chuyển đổi hình thức giữa văn bản giấy và thông điệp dữ liệu

Luật Giao dịch điện tử 2023 bổ sung quy định tại Điều 12 về việc chuyển đổi hình thức giữa văn bản giấy và thông điệp dữ liệu như sau:

a. Thông điệp dữ liệu được chuyển đổi từ văn bản giấy phải đáp ứng đủ các yêu cầu:

- Thông tin trong thông điệp dữ liệu được bảo đảm toàn vẹn như văn bản giấy;
- Thông tin trong thông điệp dữ liệu có thể truy cập và sử dụng được để tham chiếu;
- Có ký hiệu riêng xác nhận đã được chuyển đổi từ văn bản giấy sang thông điệp dữ liệu và thông tin của cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện chuyển đổi;
- Trường hợp văn bản giấy là giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ, văn bản xác nhận, văn bản chấp thuận khác do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền phát hành thì việc chuyển đổi phải đáp ứng các yêu cầu nêu trên và phải có chữ ký số của cơ quan, tổ chức thực hiện chuyển đổi, trừ trường hợp pháp luật có

quy định khác. Hệ thống thông tin phục vụ chuyển đổi phải có tính năng chuyển đổi từ văn bản giấy sang thông điệp dữ liệu.

b. Văn bản giấy được chuyển đổi từ thông điệp dữ liệu phải đáp ứng đủ các yêu cầu:

- Thông tin trong văn bản giấy được bảo đảm toàn vẹn như thông điệp dữ liệu;
- Có thông tin để xác định được hệ thống thông tin và chủ quản hệ thống thông tin tạo lập, gửi, nhận, lưu trữ thông điệp dữ liệu gốc để tra cứu;
- Có ký hiệu riêng xác nhận đã được chuyển đổi từ thông điệp dữ liệu sang văn bản giấy và thông tin của cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện chuyển đổi;
- Trường hợp thông điệp dữ liệu là chứng thư điện tử thì việc chuyển đổi phải đáp ứng các yêu cầu nêu trên và phải có chữ ký, con dấu (nếu có) của cơ quan, tổ chức thực hiện chuyển đổi theo quy định của pháp luật. Hệ thống thông tin phục vụ chuyển đổi phải có tính năng chuyển đổi từ thông điệp dữ liệu sang văn bản giấy.

Bổ sung một số quy định về chữ ký điện tử và giao dịch điện tử

Luật giao dịch điện tử 2023 bổ sung quy định về chữ ký điện tử và giao dịch điện tử như sau:

- Bổ sung, làm rõ quy định về giá trị pháp lý của chữ ký điện tử tại Điều 23, cụ thể:

(i) chữ ký điện tử không bị phủ nhận giá trị pháp lý chỉ vì được thể hiện dưới dạng chữ ký điện tử; (ii) chữ ký điện tử chuyên dùng bảo đảm an toàn hoặc chữ ký số có giá trị pháp lý tương đương chữ ký của cá nhân đó trong văn bản giấy; và (iii) trường hợp pháp luật quy định văn bản phải được cơ quan, tổ chức xác nhận thì yêu cầu đó được xem là đáp ứng đối với một thông điệp dữ liệu nếu thông điệp dữ liệu đó được ký bằng chữ ký điện tử chuyên dùng bảo đảm an toàn hoặc chữ ký số của cơ quan, tổ chức đó.

- Bổ sung, làm rõ quy định về giao kết và thực hiện hợp đồng điện tử tại Điều 34, cụ thể Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành quy định về giao kết và thực hiện hợp đồng điện tử trong lĩnh vực thuộc phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được phân công, phù hợp với điều kiện thực tiễn.

Bổ sung một số quy định về dịch vụ tin cậy

Đây là nhóm quy định mới so với Luật Giao dịch điện tử 2005. Theo đó, Điều 28 quy định dịch vụ tin cậy bao gồm: (i) dịch vụ cấp dấu thời gian; (ii) dịch vụ chứng thực thông điệp dữ liệu; và (iii) dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng.

Tổ chức cung cấp dịch vụ tin cậy có trách nhiệm:

- Công bố công khai quy trình đăng ký sử dụng dịch vụ, biểu mẫu và chi phí liên quan.
- Bảo đảm kênh tiếp nhận thông tin và cung cấp dịch vụ liên tục 24 giờ trong ngày và 07 ngày trong tuần.
- Thực hiện chế độ lưu trữ hồ sơ, tài liệu và kết nối, cung cấp thông tin, số liệu báo cáo bằng phương tiện điện tử theo quy định của pháp luật.
- Bảo đảm trang thiết bị trong hệ thống thông tin được cấp mã quản lý, sẵn sàng kết nối kỹ thuật phục vụ công tác quản lý nhà nước về dịch vụ tin cậy.
- Thực hiện biện pháp nghiệp vụ, tạm dừng, chấm dứt cung cấp dịch vụ hoặc biện pháp nghiệp vụ khác theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện trách nhiệm của chủ quản hệ thống thông tin phục vụ cung cấp dịch vụ tin cậy đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn thông tin mạng tối thiểu cấp độ 3 theo quy định của pháp luật về an toàn thông tin mạng.
- Định kỳ hằng năm, báo cáo về hoạt động cung cấp dịch vụ tin cậy theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.
- Nộp phí dịch vụ duy trì hệ thống kiểm tra trạng thái chứng thư chữ ký số theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí.

Ngoài các nội dung trên, Luật giao dịch điện tử 2023 đã sửa đổi, bổ sung các hành

vi bị nghiêm cấm trong giao dịch điện tử tại Điều 6, bổ sung quy định về bảo đảm an toàn thông tin mạng, chẳng hạn như hệ thống thông tin phục vụ việc chuyển giao chứng thư điện tử, lưu trữ, xử lý chứng thư điện tử, và cung cấp dịch vụ tin cậy phải đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn thông tin mạng tối thiểu cấp độ 3 theo quy định của pháp luật về an toàn thông tin mạng, v.v./.